

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 12/2019/HSST
Ngày: 11/3/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH - TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đăng Dũng.

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuyên - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 11/3/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 29/01/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS ngày 22/02/2019, đối với bị cáo:

DƯƠNG PHÚ H, sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn Ch - xã T - huyện T - tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Phú M, sinh năm 1966 và bà Lại Thị Nh, sinh năm 1970; Vợ, con: Chưa có; Nhân thân: Ngày 10/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh kết án về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” và xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Ngày 09/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh kết án về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và xử phạt 06 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo bị xử phạt ngày 10/9/2014, buộc phải chấp hành hình phạt chung là 10 tháng tù; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh **Đàm Công B**, sinh năm 1994.

Trú tại: Thôn Ng - xã H - huyện Th - tỉnh B. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông **Nguyễn Văn Á**, sinh năm 1959.

Trú tại: Thôn V - xã T - huyện T - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Anh **Tạ Duy Tr**, sinh năm 1988.

Trú tại: Thôn Đ - xã H - huyện Th - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 20/8/2018, tại quán Internet của anh Đàm Công B ở khu vực cầu Hồ, thôn Chương Xá - thị trấn Hồ - huyện Thuận Thành. Sau khi anh Bắc yêu cầu Dương Phú H thanh toán tiền chơi điện tử, nhưng H không có tiền để trả. Vì thường xuyên chơi điện tử tại quán Internet của anh B nên H đã hỏi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty màu xanh biển kiểm soát 29G1-065.20 của anh B để đi về nhà lấy tiền trả cho anh B. Do đi về nhà không lấy được tiền, H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô này đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân nên đã mang đặt làm tin cho ông Nguyễn Văn Á để vay tổng số tiền 5.000.000 đồng. Sau đó, do không có khả năng chuộc lại xe mô tô trả cho anh B nên H bỏ trốn nhằm chiếm đoạt chiếc xe mô tô nêu trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 37/KLĐG-HĐĐG ngày 11/9/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Thuận Thành kết luận: Giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty màu xanh biển kiểm soát 29G1-065.20 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 19.000.000 đồng.

Cáo trạng số: 09/CTr-VKS ngày 28/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố bị cáo Dương Phú H về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Dương Phú H khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17/8/2018 bị cáo đến quán Internet của anh Đàm Công B ở cầu Hồ, thôn Chương Xá - thị trấn Hồ - huyện Thuận Thành để chơi điện tử. Đến khoảng 21 giờ 40 phút ngày 20/8/2018, anh B yêu cầu bị cáo thanh toán tiền chơi điện tử hết hơn 1.300.000 đồng. Vì không có tiền trả nên bị cáo đã hỏi mượn xe mô tô của anh B để đi về nhà ở thôn C - xã T - huyện T lấy tiền đến trả cho anh B. Do bị cáo là khách quen nên anh B đã tin tưởng giao xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty màu xanh biển kiểm soát 29G1-065.20 cho bị cáo mượn. Khi mượn được xe mô tô, bị cáo đi về nhà nhưng không lấy được tiền nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh B và đem đi đặt làm tin cho ông Nguyễn Văn Á ở thôn V - xã T - huyện T để vay tiền của ông Á 02 lần với tổng số tiền 5.000.000 đồng, số tiền này bị cáo dùng ăn tiêu cá nhân hết. Sau đó, do không có tiền và không có khả năng chuộc lại xe mô tô trả lại cho anh B nên bị cáo đã bỏ trốn.

Cũng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Dương Phú H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Phú H phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Phú H từ 15 tháng đến 18 tháng tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 466 và Điều 481 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Dương Phú H phải trả lại cho ông Nguyễn Văn Á số tiền 5.000.000 đồng và trả lại cho anh Đàm Công B số tiền 1.300.000 đồng.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành công bố bản luận tội, bị cáo không có tranh luận gì đối với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người bị hại cũng không có tranh luận gì mà đề nghị Hội đồng xét xử xử lý nghiêm bị cáo đúng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Thể hiện: Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 20/8/2018, tại quán Internet của anh Đàm Công B ở khu vực cầu Hồ, thôn Chương Xá - thị trấn Hồ - huyện Thuận Thành. Vì không có tiền thanh toán tiền chơi điện tử nên Dương Phú H đã hỏi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty màu xanh biển kiểm soát 29G1-065.20 của anh B có giá trị 19.000.000 đồng theo như kết luận định giá tài sản số: 37/KLĐG-HĐĐG ngày 11/9/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Thuận Thành để đi về nhà lấy tiền trả cho anh B. Do là khách quen nên anh B đã tin tưởng giao xe mô tô cho H, khi mượn được xe mô tô đi về nhà nhưng không lấy được tiền H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh B và đem đi đặt làm tin cho ông Nguyễn Văn Á vay tổng số tiền 5.000.000 đồng. Sau đó, do không có tiền và không có khả năng chuộc lại xe mô tô trả lại cho anh B nên H đã bỏ trốn nhằm chiếm đoạt chiếc xe mô tô mà anh B đã cho H mượn

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Dương Phú H đã phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân ở địa phương nên cần phải áp dụng một hình phạt tương xứng với hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng cũng như giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 10/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh kết án về tội

“Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, tiếp đó ngày 09/9/2015 tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh kết án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và xử phạt 06 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo bị xử phạt ngày 10/9/2014, buộc phải chấp hành hình phạt chung là 10 tháng tù. Xong bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện thành người công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Không những vậy, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự còn quy định có thể áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với người phạm tội đối. Xong xét thấy, bị cáo là đối tượng không có công ăn việc làm ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trong vụ án này có ông Nguyễn Văn Á đã cho bị cáo vay tiền và nhận xe mô tô để làm tin. Quá trình điều tra xác định ông Á không biết chiếc xe mô tô đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành không xử lý đối ông Á là phù hợp.

Ngoài ra, khi bị cáo mượn xe mô tô của anh Đàm Công B còn có anh Tạ Duy Tr chứng kiến sự việc. Tại phiên tòa hôm nay, anh Tr vắng mặt nhưng quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, việc đưa anh Tr vào làm người tham gia tố tụng khác trong vụ án với tư cách là người làm chứng là có cơ sở, đúng theo quy định.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản là chiếc xe mô tô do bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho anh Đàm Công B, anh B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng mà bị cáo đem chiếc xe mô tô chiếm đoạt của anh B đặt làm tin để vay của ông Nguyễn Văn Á. Tại phiên tòa hôm nay, ông Á có đơn xin xét xử vắng mặt, nhưng đề nghị Tòa án xem xét buộc bị cáo phải trả lại cho ông số tiền nêu trên. Hội đồng xét xử thấy rằng, đây là yêu cầu hợp pháp của đương sự và đúng theo quy định của pháp luật nên xem xét chấp nhận.

Đối với số tiền 1.365.000 đồng mà bị cáo nợ tiền đánh điện tử tại quán Internet của anh Đàm Công B. Tại phiên tòa hôm nay, anh B yêu cầu bị cáo phải trả lại cho anh số tiền chỉ còn là 1.300.000 đồng, bị cáo đồng ý trả cho anh B số tiền này. Xét thấy, đây là yêu cầu hợp pháp và sự thống nhất thỏa thuận của đương sự, đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cũng xem xét chấp nhận.

[4] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi 01 xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty màu xanh biển kiểm soát 29G1-065.20 và thu giữ 01 Giấy chứng minh nhân dân số: 120858135 do Giám đốc Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 13/6/2018 cho Dương Phú H.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty màu xanh biển kiểm soát 29G1-065.20 do anh Trần Quang O đứng tên đăng ký. Quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của anh Đàm Công B, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi và trả lại cho anh B là đúng theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Đối với 01 Giấy chứng minh nhân dân số: 120858135 do Giám đốc Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 13/6/2018 cho Dương Phú H. Xét thấy, đây là giấy tờ chứng minh nhân thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần xem xét trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 466; Điều 481 Bộ luật dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Dương Phú H phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Dương Phú H 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/11/2018 là ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm ngày) kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Dương Phú H phải trả lại cho ông Nguyễn Văn Á số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng và trả lại cho anh Đàm Công B số tiền 1.300.000 (Một triệu ba trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án phát sinh hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành án thì hàng tháng phải chịu một khoản lãi của số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Trả lại cho bị cáo Dương Phú H 01 Giấy chứng minh nhân dân số: 125808135 do Giám đốc Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 13/6/2018 cho Dương Phú H.

Về án phí: Buộc bị cáo Dương Phú H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 315.000 (Ba trăm mười lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- CA huyện Thuận Thành;
- Chi cục THADS huyện Thuận Thành;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Huy Tuấn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

